TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 184/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Cao Lãnh, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 196/2024/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Anh Lê Quang B, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 35, Nguyễn Trường Tộ, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Chị Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Nhà không số, hẻm 420, đường Cách Mạng Tháng 8, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh B và chị Quỳnh N kết hôn năm 2015 tại Uỷ ban nhân dân Phường A, thành phố Cao Lãnh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 76/KH ngày 29/10/2015.

Thời gian chung sống không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên cải vã liên tục làm ảnh hưởng đến tâm lý các con, vợ chồng nhiều lần nói chuyện để tháo gỡ khúc mắc nhưng không thành.

Nay, anh B và chị Quỳnh N yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Thị Quỳnh L, sinh ngày 22/7/2016 và Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 16/9/2021. Hiện con chung đang sống với anh B, khi ly hôn anh chị thống nhất giao 02 con chung cho B nuôi dưỡng, chị Quỳnh N cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 con,

cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định, bản án của Tòa án đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] *Về tài sản chung*: Anh B và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Anh B và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang B và chị Nguyễn Thị Quỳnh N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh B và chị N thống nhất giao con chung cho anh Bình tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Thị Quỳnh L, sinh ngày 22/7/2016 và Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 16/9/2021. Hiện con chung đang sống với anh B, chị N cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 con, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định, bản án của Tòa án đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh B và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh B và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Lê Quang B và chị Nguyễn Thị Quỳnh N tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân

sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013097 ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường A, Tp Cao Lãnh (GCNKH số 76/KH ngày 29/10/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ